

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh**
2. Địa chỉ: Tổ 6, xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh<sup>1</sup>: 24/24h x7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                               | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1.  | Hoàng Văn Sóng | 000353/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Nội), Giám đốc - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                   |                                               |                                                                                                                                               | quy định)                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                     |                                                                                       |                      |
| 2.  | Lý Thị Minh Hương | 000422/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                            | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa Nội), Phó giám đốc, thực hiện khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 3.  | Nông Văn Huân     | 000207/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30                                                                                        | Bác sỹ (Chuyên khoa 1 Tai Mũi Họng), phụ trách, quản lý, điều hành khoa Khám bệnh   |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                             | đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                          |                      |
| 4.  | Nông Thị Tuyền | 000354/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên khoa Khám bệnh.                                                                    |                                                                                          |                      |
| 5.  | Ngân Thị Thúy  | 000191/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT                                       | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                             | Bác sỹ, nhân viên khoa Khám bệnh; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Cấp cứu- Hồi sức tishc cực | - Từ thứ 2 đến thứ 6 (17giờ 10 đến 21 giờ 00)<br>- Thứ 7, chủ nhật (8 giờ đến            |                      |

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup>                         | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |           |                                               | ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                              | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                                            | 21 giờ)<br><br>tại Phòng khám Nội tổng hợp (địa chỉ: Tổ 6, Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng) |                      |
| 6.  | Mã Thị Mơ | 001033/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Nhân khoa), nhân viên khoa Khám bệnh |                                                                                                               |                      |

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 7.  | Lý Trường Giang | 000175/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số VIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                              | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên khoa Khám bệnh                |                                                                                          |                      |
| 8.  | Nông Thị Vân    | 002399/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần                                             | Điều dưỡng, phụ trách điều dưỡng Khoa Khám bệnh |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                  |                                               | danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                                   | (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                                                        |                                      |                                                                                          |                      |
| 9.  | Hà Thị Thanh Nga | 000429/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Khám bệnh |                                                                                          |                      |
| 10. | Hoàng Thị Bồng   | 0001616/CB-CCHN                               | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày                                                                                                                       | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến                                                                                                                             | Hộ sinh, nhân viên khoa Khám bệnh    |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                               | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                     |                                      |                                                                                          |                      |
| 11. | Nông Thị Tiệp | 0001645/CB-CCHN                               | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Khám bệnh    |                                                                                          |                      |
| 12. | Lục Thị Hành  | 000589/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư                                                                                                                                                                              | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Khám bệnh |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               | số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế                                                                                                                                                                                       | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                   |                                                                                          |                      |
| 13. | Lã Thị Thanh | 0002196/CB-CCHN                               | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Khám bệnh |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 14. | Hứa Thị Thủy  | 001023/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ( chuyên khoa 1 Tâm thần kinh), phụ trách, điều hành, quản lý khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 15. | Nông Văn Hùng | 000550/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023                                        | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến                                                                                                                          | Bác sỹ, nhân viên khoa Nội                                                   |                                                                                       |                      |

CHỖ BẮT CHỮ

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | của Bộ trưởng Bộ Y tế.                                                                                                             | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                     |                                |                                                                                       |                      |
| 16. | Mã Thị Thu Trà | 000537/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên khoa Nội     |                                                                                       |                      |
| 17. | Hoàng Thị Oanh | 002928/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                          | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                                                                                                                                                | Bác sỹ, nhân viên khoa Nội     |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               |                                                                                                                                    | - Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                     |                                |                                                                                       |                      |
| 18. | La Thị Mơ     | 000746/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên khoa Nội     |                                                                                       |                      |
| 19. | Hoàng Thị Nhó | 0000841/CB-GPHN                               | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư                                                                             | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng trưởng khoa Nội     |                                                                                       |                      |



| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế                                                                                                                                                                             | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                |                                                                                       |                      |
| 20. | Hoàng Thị Bền | 002718/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 21. | Nông Thị Thu | 000444/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 22. | Long Thị Khu | 002988/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số,                                                                   | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                                             | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |

.H  
 1 K  
 H  
 TRƯ  
 (S

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                    |                                               | tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                   | Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                        |                                |                                                                                       |                      |
| 23. | Đàm Thị Trân       | 003028/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 24. | Lăng Thị Minh Biên | 001650/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-                                                                                                                                   | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                          | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |

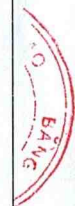
| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                |                                                                                       |                      |
| 25. | Nông Thị Vân   | 000991/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                     | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 26. | Hoàng Thị Nuôi | 000836/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư                                                                             | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               | số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế                                              | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                |                                                                                       |                      |
| 27. | Dương Thị Hường | 000922/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên Khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 28. | Nguyễn Thị Tiềm | 000433/CB-                                    | thực hiện phạm vi                                                                                    | - Giờ mùa hè:                                                                                                                                                                                                                                                                   | Điều dưỡng, nhân               |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                     | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              | CCHN                                          | hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | + Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | viên khoa Nội                  |                                                                                       |                      |
| 29. | Bé Thị Phiên | 046904/<br>BYT-CCHN                           | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nội |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                   |                                               |                                                                                                                                                                     | Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                        |                                                                         |                                                                                       |                      |
| 30. | Hoàng Thị Tố Uyên | 000261/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Nhi khoa), Phụ trách, điều hành, quản lý khoa Nhi |                                                                                       |                      |
| 31. | Hoàng Thị Hiếu    | 000453/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023                                                         | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến                                                                                                                          | Bác sỹ, nhân viên khoa Nhi                                              | -Từ thứ 2 đến thứ 6 (17giờ 10 đến 20 giờ 00)<br><br>-Thứ 7, chủ nhật (8 giờ đến       |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup>                      | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               | của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                             | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                     |                                                                                  | 20 giờ)<br><br>tại Phòng khám Nội tổng hợp (địa chỉ: Tổ 6, Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng) |                      |
| 32. | Nông Thị Cúc | 000213/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên Khoa Nhi, tham gia khám chữa bệnh tại khoa Nội, khoa Khám bệnh |                                                                                                               |                      |



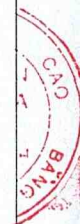
| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 33. | Phương Nông Thương | 000146/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                    | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, phụ trách điều dưỡng Khoa Nhi |                                                                                       |                      |
| 34. | Nông Thị Thương    | 000466/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần                                          | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nhi            |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                                   | (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                                                        |                                     |                                                                                          |                      |
| 35. | Đàm Thị Châm  | 002298/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa khoa Nhi |                                                                                          |                      |
| 36. | Nông Thị Diệu | 002297/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-                                                                                                                                   | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                             | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nhi      |                                                                                          |                      |



| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                      |                                               | BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                           |                                                                                       |                      |
| 37. | Hoàng Thị Phương Nga | 001066/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                     | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nhi            |                                                                                       |                      |
| 38. | Mã Tự Bền            | 000434/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa                                                                                      | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                      | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Ngoại khoa), Trưởng | - Từ thứ 2 đến thứ 6 (17 giờ 10 đến 21 giờ                                            |                      |

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                              | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup>                                                             | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               | bệnh chuyên khoa Ngoại.                                                                                                                       | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | khoa Ngoại                                                   | 00)<br><br>-Thứ 7, chủ nhật (8 giờ đến 21 giờ)<br><br>tại Phòng khám Ngoại 916 (địa chỉ: Tổ 6, Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng) |                      |
| 39. | Hoàng Thanh Hải | 000206/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30                             | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Gây mê hồi sức), nhân viên khoa Ngoại. |                                                                                                                                                   |                      |

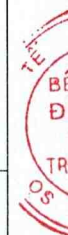


| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                  |                                               | của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                                                               | đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                          |                                                              |                                                                                       |                      |
| 40. | Long Thế Mạnh    | 000647/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Gây mê hồi sức), nhân viên khoa Ngoại. |                                                                                       |                      |
| 41. | Hoàng Văn Nguyễn | 003055/CB-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                        | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến                                                                                                                             | Bác sỹ, nhân viên khoa Ngoại.                                |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               |                                                                                                                | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                     |                                   |                                                                                          |                      |
| 42. | Lục Thị Nga   | 000842/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại.     |                                                                                          |                      |
| 43. | Nông Văn Nhất | 000694/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày                                  | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                                                                                                                                                | Điều dưỡng, nhân viên khoa Ngoại. |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               | 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế                                                                               | - Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                     |                                  |                                                                                       |                      |
| 44. | Ngân Thị Đới | 001042/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Ngoại |                                                                                       |                      |
| 45. | Ngô Thị Diệu | 001041/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành                                                                           | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Ngoại |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên   | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup>                                                   | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |             |                                               | kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                           | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                                         |                                                                                                                                            |                      |
| 46. | Nông Đỗ Dim | 000215/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Sản phụ khoa),<br>Trưởng khoa Sản | *Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br><br>- Giờ mùa hè:<br>+ Buổi trưa: từ 11 giờ 40 đến 13 giờ 20<br><br>+ Buổi chiều: từ 17 giờ 10 đến 20 giờ |                      |

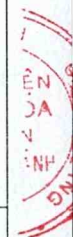


| STT | Họ và tên | Số giấy phép<br>hành<br>nghề/Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề | Thời gian đăng ký hành<br>nghề tại<br>cơ sở khám bệnh, chữa<br>bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác (nếu có)<br><sup>4</sup>                                                                                                                                              | Ghi<br>chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|     |           |                                                           |                      |                                                                                  |                                | <p>- Giờ mùa đông:</p> <p>+ Buổi trưa: từ 12 giờ 10 đến 13 giờ 20</p> <p>+ Buổi chiều: từ 17 giờ 10 đến 20 giờ</p> <p>*Thứ 7, chủ nhật 7 giờ 10 đến 20 giờ 00</p> <p>tại phòng khám chuyên khoa Phụ sản- Kế hoạch hóa gia đình (địa chỉ:Pác Rao-</p> |                         |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         | Đức Hồng-Huyện Trùng Khánh-Cao Bằng)                                                     |                      |
| 47. | Hoàng Hà Gấm   | 001035/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Sản phụ khoa); nhân viên khoa Sản |                                                                                          |                      |
| 48. | Phương Văn Sơn | 003138/CB-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành sản phụ khoa                                                                       | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                          | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Sản phụ khoa); nhân viên khoa Sản |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               |                                                                                                                                                                                                                                     | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                |                                                                                          |                      |
| 49. | Hoàng Thị Kiều | 000463/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh trưởng khoa Sản        |                                                                                          |                      |
| 50. | Nông Thị Thắm  | 000460/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy                                                                                                                                                                                | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Hộ sinh, nhân viên Khoa Sản    |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                    | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                |                                                                                          |                      |
| 51. | Nông Thị Đoan | 000461/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Sản    |                                                                                          |                      |



| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               | sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                |                                                                                          |                      |
| 52. | Ngân Thị Huyền  | 000565/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Sản    |                                                                                          |                      |
| 53. | Hoàng Thị Phụng | 000497/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                                     | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30                                                                                        | Hộ sinh, nhân viên khoa Sản    |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               |                                                                                                                                                                                                                                     | đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                          |                                                                                                     |                                                                                          |                      |
| 54. | Đàm Thị Minh   | 000794/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Sản                                                                         |                                                                                          |                      |
| 55. | Hoàng Thị Thoa | 000457/CB-CCHN                                | khám chữa bệnh đa khoa; khám chữa, chữa bệnh chuyên khoa nội; kỹ thuật điện tim cơ bản;                                                                                                                                             | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                             | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Nội khoa), Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, thực hiện khám bệnh, chữa bệnh |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               | siêu âm tổng quát.           | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        | tại khoa Nội                                                                             |                                                                                          |                      |
| 56. | Hà Thu Hương | 003142/CB-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên phòng Hành chính- Tổng hợp, tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội |                                                                                          |                      |
| 57. | Hoàng Thị Ý  | 001652/CB-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Bác sỹ, nhân viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, tham gia                                  |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               |                                                                                                                              | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            | khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội                                                         |                                                                                       |                      |
| 58. | Đàm Thị Hải   | 000942/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên Phòng Hành chính – Tổng hợp, tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Nhi |                                                                                       |                      |
| 59. | Hoàng Thị Thu | 000837/CB-                                    | quy định tại Phụ                                                                                                             | - Giờ mùa hè:                                                                                                                                                                                                                                                                   | Điều dưỡng, nhân                                                                          |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                            | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                | GPHN                                          | lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế                                                                                                      | + Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)        | viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, tham gia chăm sóc bệnh nhân tại khoa Nội                  |                                                                                          |                      |
| 60. | Hoàng Thị Khởi | 000470/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo | Điều dưỡng, nhân viên phòng Hành chính - Tổng hợp, tham gia chăm sóc bệnh nhân tại khoa Nhi |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                  |                                               | điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                    | quy định)                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                    |                                                                                          |                      |
| 61. | Hoàng Thị Đả     | 000448/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Nội Khoa và Hồi sức cấp cứu ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Hồi sức cấp cứu), Phụ trách khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực. |                                                                                          |                      |
| 62. | Trần Thị Hà Thúy | 000192/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ                                                        | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ                                                                                                                   | Bác sỹ, nhân Khoa Cấp cứu- Hồi sức tích cực                                        |                                                                                          |                      |



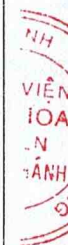
| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | Y tế                         | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                               |                                                   |                                                                                          |                      |
| 63. | Nông Văn Hữu  | 000331/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ, nhân viên Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |
| 64. | Nông Văn Tuấn | 003233/CB-CCHN                                | khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                             | Bác sỹ, nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                      |                                               |                                                                                                                                                                                                                                     | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                                                           |                                                                                          |                      |
| 65. | Nguyễn Thị Thanh Nga | 000448/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, phụ trách công tác điều dưỡng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |
| 66. | Nguyễn Đình Đính     | 000921/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư                                                                                                                                                                              | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực                     |                                                                                          |                      |

ỆNH  
 A K  
 HUY  
 NG

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế                                                                  | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                            |                                                       |                                                                                          |                      |
| 67. | Nông Thị Ngân | 001006/ CB-GPHN                               | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |
| 68. | Thắm Thị Đoan | 002295/CB-                                    | thực hiện phạm vi                                                                                              | - Giờ mùa hè:                                                                                                                                                                                                                                                                | Điều dưỡng, nhân                                      |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                     | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               | CCHN                                          | hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | + Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực                  |                                                                                          |                      |
| 69. | Đinh Thị Cảnh | 002300/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức                                 | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần                         | Điều dưỡng, nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |



| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               | danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                                   | (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                                                        |                                                       |                                                                                          |                      |
| 70. | Lương Đức Tuấn  | 000436/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |
| 71. | Lương Thị Luyến | 001038/ CB-GPHN                               | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ                                                                                                                                     | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến                                                                                                                             | Điều dưỡng, nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               | trưởng Bộ Y tế                                                                                                                                     | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                            |                                                                                          |                      |
| 72. | Phuong Thị Oanh | 000461/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Chẩn đoán hình ảnh),<br>Phụ trách, quản lý điều hành khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Cận lâm sàng |                                                                                          |                      |
| 73. | Thang Thị Hà    | 000693/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày                                                                      | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                                                                                                                                                | Điều dưỡng, Phụ trách điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, tham gia chăm sóc bệnh nhân tại                                                               |                                                                                          |                      |

CAO  
B. 1

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                                                                                                                                                                                                    | - Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                     | khoa Nhi                                 |                                                                                       |                      |
| 74. | Dương Thị Thu | 000073/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên Kiểm soát nhiễm khuẩn |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 75. | Nông Thị Thủy | 003327/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Hộ sinh, nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn    |                                                                                       |                      |
| 76. | Nông Thị Huệ  | 000428/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số,                                                                   | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ                                                                          | Điều dưỡng, nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                                                                                                                   | Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                                        |                                                                                            |                                                                                       |                      |
| 77. | Nông Kiều Linh | 0002291/CB-CCHN                               | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Điều dưỡng, nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, tham gia chăm sóc bệnh nhân tại khoa Nội |                                                                                       |                      |
| 78. | Hoàng Thị Lan  | 000465/CB-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-                                                                                                                                   | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:                                                                                                                                                          | Hộ sinh, nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, tham gia chăm sóc bệnh nhân khoa Khám bệnh  |                                                                                       |                      |

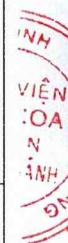
| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                  | + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                        |                                                                      |                                                                                          |                      |
| 79. | Hoàng Thị Thục | 000324/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Xét nghiệm Y học), nhân viên Khoa Cận lâm sàng |                                                                                          |                      |
| 80. | Hoàng Thị Ái   | 000417/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy                                                                                                                | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30                                                                                                                                                                                                                         | Xét nghiệm y học, nhân viên khoa Cận lâm sàng                        |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                            | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)<br><sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               | định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                     | + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                  |                                                      |                                                                                          |                      |
| 81. | Đình Ích Bắc | 002912/CB-CCHN                                | thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo | Kỹ thuật hình ảnh y học, nhân viên khoa Cận lâm sàng |                                                                                          |                      |

| STT | Họ và tên      | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                                                                | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                |                                               | điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                                                               | quy định)                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                            |                                                                                       |                      |
| 82. | Nông Thị Hường | 000651/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giờ mùa hè: + Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30 + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ</li> <li>- Giờ mùa đông: + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ</li> </ul> Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định). | Điều dưỡng phụ trách, quản lý điều hành khoa Dinh dưỡng, thực hiện nhiệm vụ tại Phòng Hành chính- Tổng hợp |                                                                                       |                      |
| 83. | Hoàng Thị Bé   | 000863/CB-GPHN                                | quy định Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 Bộ trưởng Bộ Y tế         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giờ mùa hè: + Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30 + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ</li> <li>- Giờ mùa đông: + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến</li> </ul>                                                                                                                     | Điều dưỡng, nhân viên khoa Dinh dưỡng, thực hiện nhiệm vụ tại Phòng Hành chính- Tổng hợp                   |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                          | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                 |                                               |                                                                                                                | 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định).                                                                                                                                                     |                                                                                        |                                                                                       |                      |
| 84. | Phương Văn Tiến | 000894/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định). | Điều dưỡng, nhân viên khoa Dinh dưỡng thực hiện nhiệm vụ tại Phòng Hành chính-Tổng hợp |                                                                                       |                      |
| 85. | Lục Văn Nghị    | 001070/CB-GPHN                                | khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo                                           | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30                                                                                                                                                                                            | Bác sỹ (chuyên khoa 1 Chẩn đoán hình ảnh);<br>Phụ trách khoa Cận                       |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên     | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |               |                                               | chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế                 | đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định).                                                                                      | Lâm sàng                                                           |                                                                                       |                      |
| 86. | Nông Thị Thơm | 001090/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Kỹ thuật y, Phụ trách công tác Kỹ thuật y trưởng khoa Cận lâm sàng |                                                                                       |                      |



| STT | Họ và tên       | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-----------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 87. | Chung Thế Nhiên | 000682/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần<br>(Chưa tính thời gian trực theo quy định) | Kỹ thuật y, nhân viên khoa Cận lâm sàng |                                                                                       |                      |
| 88. | Trương Thị Bay  | 001099/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần                                             | Điều dưỡng, nhân viên khoa Nhi          |                                                                                       |                      |

| STT | Họ và tên    | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                                             | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |              |                                               |                                                                                                                | (Chưa tính thời gian trực theo quy định)                                                                                                                                                                                            |                                                                                 |                                                                                       |                      |
| 89. | Nông Thị Bài | 001103/CB-GPHN                                | quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế | - Giờ mùa hè:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>- Giờ mùa đông:<br>+ Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 12 giờ<br>+ Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần | Điều dưỡng, nhân viên khoa Dinh dưỡng; tham gia chăm sóc bệnh nhân tại khoa Nhi |                                                                                       |                      |

Danh sách ấn định 89 người./.

Trùng Khánh, ngày 15 tháng 7 năm 2025  
**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Bs. Hoàng Văn Tông